**Kể chuyện bằng dữ liệu:**

**Khái niệm:**

**Kể chuyện bằng dữ liệu** là một kỹ thuật kết hợp giữa phân tích dữ liệu và khả năng kể chuyện. Thay vì chỉ trình bày một loạt số liệu khô khan, kỹ thuật này biến những con số thành những câu chuyện hấp dẫn, dễ hiểu và thuyết phục. Mục tiêu chính của data storytelling là truyền tải thông tin phức tạp một cách đơn giản, giúp người nghe hiểu rõ vấn đề và đưa ra quyết định tốt hơn.

**Tại sao kể chuyện bằng dữ liệu lại quan trọng?**

* **Tăng tính hấp dẫn:** Những câu chuyện luôn thu hút người nghe hơn là những con số khô khan.
* **Dễ hiểu:** Dữ liệu được trình bày dưới dạng câu chuyện sẽ dễ dàng tiếp cận và ghi nhớ hơn.
* **Thuyết phục:** Những câu chuyện có sức thuyết phục cao hơn so với việc chỉ trình bày dữ liệu.
* **Đưa ra quyết định:** Hiểu rõ dữ liệu thông qua câu chuyện giúp đưa ra quyết định chính xác hơn.

**Ví dụ về kể chuyện bằng dữ liệu:**

* **Marketing:** Một công ty muốn tăng doanh số bán hàng. Họ thu thập dữ liệu về hành vi mua sắm của khách hàng và phát hiện ra rằng khách hàng thường mua sản phẩm A sau khi mua sản phẩm B. Từ đó, họ xây dựng một chiến dịch marketing tập trung vào việc giới thiệu sản phẩm B trước, nhằm tăng doanh số bán hàng cho cả hai sản phẩm.
* **Y tế:** Các nhà nghiên cứu thu thập dữ liệu về bệnh nhân mắc một loại bệnh mới. Họ phân tích dữ liệu và phát hiện ra rằng những bệnh nhân có một yếu tố nguy cơ nhất định có khả năng hồi phục cao hơn. Từ đó, họ đưa ra các khuyến nghị về phương pháp điều trị cho nhóm bệnh nhân này.

**Các công cụ hỗ trợ kể chuyện bằng dữ liệu:**

* **Công cụ trực quan hóa dữ liệu:** Tableau, Power BI, Google Data Studio
* **Công cụ trình bày:** PowerPoint, Keynote, Prezi
* **Công cụ tạo infographic:** Canva, Piktochart

**Kể chuyện bằng dữ liệu** là một kỹ năng quan trọng trong thời đại dữ liệu lớn. Bằng cách nắm vững kỹ năng này, bạn có thể truyền tải thông tin một cách hiệu quả, thuyết phục và tạo ra những tác động tích cực.

**Các bước kể chuyện:**

1. Tìm hiểu và xác định đối tượng mục tiêu
2. Lên ý tưởng
3. Chọn dữ liệu, chọn biểu đồ

**Chi tiết các bước :**

1. **Tìm hiểu và xác định đối tượng mục tiêu:**

Tại sao cần phải tìm hiểu và xác định đối tượng mục :

-**Tùy chỉnh thông điệp:** Mỗi đối tượng sẽ có cách tiếp cận thông tin khác nhau. Việc xác định rõ đối tượng giúp chúng ta điều chỉnh ngôn ngữ, ví dụ, và độ phức tạp của dữ liệu để phù hợp.

**-Chọn kênh truyền đạt:** Mỗi kênh truyền đạt sẽ có một đối tượng mục tiêu riêng. Ví dụ, một báo cáo nội bộ sẽ có cách trình bày khác với một bài thuyết trình cho khách hàng.

**-Đánh giá hiệu quả:** Hiểu rõ đối tượng giúp chúng ta đo lường được mức độ thành công của câu chuyện, xem liệu họ có hiểu và nhớ được thông điệp hay không.

Các yếu tố cần quan tâm về đối tượng:

**-Kiến thức:** Họ có hiểu biết gì về chủ đề này? Mức độ hiểu biết của họ về các thuật ngữ chuyên ngành như thế nào?

**-Vai trò:** Họ là ai trong tổ chức? Họ có quyền ra quyết định không?

**-Mục tiêu:** Họ muốn đạt được điều gì từ câu chuyện của bạn?

**-Quan tâm:** Họ quan tâm đến những khía cạnh nào của dữ liệu?

**-Kinh nghiệm:** Họ có kinh nghiệm làm việc với dữ liệu không?

Các phương pháp tìm hiểu và xác định đối tượng:

-**Phỏng vấn:** Tổ chức các cuộc phỏng vấn để hiểu rõ hơn về nhu cầu và mong đợi của họ.

-**Khảo sát:** Sử dụng các bảng câu hỏi để thu thập thông tin từ một nhóm lớn người.

-**Phân tích dữ liệu:** Sử dụng dữ liệu hiện có để phân loại đối tượng mục tiêu theo các tiêu chí như độ tuổi, giới tính, sở thích.

VD:

Một công ty sản xuất ứng dụng học tiếng Anh trực tuyến muốn tăng số lượng người đăng ký.

- Tổ chức các cuộc phỏng vấn trực tuyến hoặc trực tiếp, xây dựng bảng khảo sát online với các học sinh cấp 3 và người đi làm hoặc thu thập thông tin từ các hội nhóm, mạng xã hội để hiểu rõ hơn về:

* **Khó khăn:** Họ gặp phải những khó khăn gì khi học tiếng Anh?
* **Mong muốn:** Họ mong muốn ứng dụng có những tính năng gì?
* **Thói quen học tập:** Họ thường học tiếng Anh vào lúc nào và bằng cách nào?

Đối với học sinh cấp 3:

* **Mục tiêu:** Cần cải thiện điểm số tiếng Anh để thi đại học.
* **Thói quen:** Thường xuyên sử dụng điện thoại, máy tính bảng.
* **Quan tâm:** Các tính năng luyện thi, trò chơi, cộng đồng học tập.

Đối với người đi làm:

* **Mục tiêu:** Muốn nâng cao khả năng tiếng Anh để thăng tiến trong công việc.
* **Thói quen:** Học tập linh hoạt, có thể học mọi lúc mọi nơi.
* **Quan tâm:** Các khóa học chuyên sâu, giao tiếp thực tế.

**2. Lên ý tưởng:**

**Sau đây là những điều có thể giúp bạn xây dựng ý tưởng:**

### -**Hiểu rõ dữ liệu của bạn:**

* **Khám phá sâu:** Đào sâu vào từng con số, tìm kiếm các mối quan hệ, xu hướng bất ngờ.
* **So sánh:** So sánh dữ liệu của bạn với các nguồn dữ liệu khác, với các đối thủ cạnh tranh hoặc với các tiêu chuẩn ngành.
* **Phân tích nguyên nhân:** Tìm hiểu lý do tại sao dữ liệu lại như vậy? Có yếu tố nào gây ảnh hưởng không?

### **-Xác định mục tiêu của ý tưởng:**

* **Muốn truyền đạt gì:** Bạn muốn người nghe hiểu gì từ câu chuyện của mình?
* **Tác động mong muốn:** Bạn muốn người nghe có hành động gì sau khi nghe câu chuyện?

### **- Tìm kiếm góc nhìn độc đáo:**

* **Câu hỏi thú vị:** Đặt ra những câu hỏi mà người khác chưa từng nghĩ đến.
* **Góc nhìn khác biệt:** Nhìn vào dữ liệu từ một góc độ mới, bất ngờ.
* **So sánh bất ngờ:** So sánh những thứ tưởng chừng như không liên quan.

### **-Sử dụng các câu hỏi gợi mở:**

* **Tại sao:** Tại sao dữ liệu lại như vậy?
* **Điều gì sẽ xảy ra nếu:** Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta thay đổi một yếu tố nào đó?
* **Làm thế nào:** Làm thế nào để chúng ta tận dụng dữ liệu này?

### **-Lấy cảm hứng từ cuộc sống:**

* **Câu chuyện hàng ngày:** Liên kết dữ liệu với những câu chuyện, tình huống quen thuộc trong cuộc sống.
* **So sánh với các sự kiện:** So sánh dữ liệu với các sự kiện đang diễn ra trong xã hội.
* **Sử dụng ẩn dụ:** Sử dụng các hình ảnh, ẩn dụ để minh họa cho dữ liệu.

### **VD:**

Giả sử bạn có dữ liệu về số lượng người dùng đăng ký một ứng dụng học tiếng Anh trực tuyến theo độ tuổi. Bạn có thể:

* **So sánh:** So sánh với số lượng người dùng của các ứng dụng đối thủ cạnh tranh cùng ngành.
* **Phân tích nguyên nhân:** Tìm hiểu lý do tại sao nhóm tuổi 18-25 lại có số lượng người dùng cao nhất (có thể do họ có nhiều thời gian rảnh, quan tâm đến việc học ngoại ngữ, hoặc ứng dụng có các tính năng hấp dẫn dành cho nhóm tuổi này).
* **Câu chuyện:** "Ứng dụng của chúng tôi đã trở thành người bạn đồng hành không thể thiếu của giới trẻ, giúp họ tự tin giao tiếp tiếng Anh và đạt được những mục tiêu cá nhân."

**Một ssố loại biểu đồ thích hợp để biểu diễn thông tin:**

1. **Biểu đồ đường (Line):** thường phù hợp với mục đích thể hiện trend tăng/giảm ở chuỗi thời gian và dữ liệu so sánh giữa các nhóm
2. **Biểu đồ thanh (Bar):** So sánh các giá trị khác nhau giữa các danh mục, hiển thị sự thay đổi theo thời gian của một giá trị.
3. **Biểu đồ phân tán (Scatter):** hiển thị giá trị và mối quan hệ giữa hai biến định lượng cho một tập dữ liệu.
4. **Biểu đồ Histogram:** Hiển thị tần suất của các giá trị trong một khoảng nhất định.
5. **Biểu đồ hình tròn (Pie):** Hiển thị tỷ lệ phần trăm của các phần trong một tổng thể.
6. **Biểu đồ hộp (Box):** Hiển thị sự phân bố của dữ liệu, bao gồm các giá trị ngoại lệ.
7. **Biểu đồ xu hướng (Line):** hiển thị dữ liệu xu hướng trong một khoảng thời gian.
8. **Biểu đồ nhiệt độ (Heatmap):** thể hiện dữ liệu đa chiều dưới dạng màu sắc.

.